

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN ĐÔNG ĐA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **723**/UBND-GDDT
V/v chuẩn bị công tác tuyển sinh vào các
trường mầm non, lớp 1, lớp 6
năm học 2023 - 2024

Đông Đa, ngày **10** tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Công an quận Đông Đa;
- Phòng Y tế quận Đông Đa;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Đông Đa;
- Trung tâm Y tế quận Đông Đa;
- Ủy ban nhân dân 21 phường thuộc Quận;
- Công an 21 phường thuộc Quận;
- Ban Giám hiệu các trường mầm non, tiểu học, THCS công lập và ngoài công lập thuộc Quận.

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019;

Căn cứ các văn bản của UBND Thành phố: Công văn số 455/UBND-KGVX ngày 22/02/2023 về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024; Công văn số 838/UBND-KGVX ngày 27/3/2023 về việc phối hợp rà soát thông tin cư trú trong công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 909/SGDDĐT-QLT ngày 30/03/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024;

Để tổ chức triển khai công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, nghiêm túc, khắc phục những hạn chế, tồn tại, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh, UBND Quận yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn Quận phối hợp thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Phòng GDĐT quận là cơ quan thường trực tham mưu cho UBND quận về

công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024.

- Xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh của Ngành năm học 2023-2024 theo đúng tiến độ, thực hiện các nhiệm vụ trong công tác tuyển sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT Hà Nội.

- Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành và tham mưu với UBND quận về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (đối với những địa phương chưa đủ phòng học theo quy định), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường. Phòng Giáo dục và Đào tạo phải có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất (*tránh tình trạng có trường tuyển sinh vượt quá nhiều so với chỉ tiêu, trong khi đó có trường không tuyển đủ chỉ tiêu gây lãng phí về cơ sở vật chất, đội ngũ, tạo bức xúc cho người dân và dư luận xã hội*).

- Tổng hợp các biểu mẫu, biên bản, tờ trình, kế hoạch do các đơn vị gửi, tham mưu với UBND Quận trong công tác phân tuyến, giao chỉ tiêu cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn đảm bảo khoa học, sát với thực tế, quy mô đúng quy định đáp ứng nhiệm vụ xây dựng trường chuẩn quốc gia,

- Tăng cường công tác truyền thông về tuyển sinh đầu cấp, đặc biệt là truyền thông về việc sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (*sử dụng VNeID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*). Trang bị đầy đủ về thiết bị và bố trí đội ngũ có chuyên môn thực hiện công tác tuyển sinh trực tuyến.

- Chỉ đạo có hiệu quả các cơ sở giáo dục trên địa bàn:

+ Tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

+ Tổ chức tuyển sinh theo đúng quy trình, đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; kiểm soát chặt chẽ, hạn chế tối đa việc tuyển sinh trái tuyến, không tiếp nhận học sinh trái tuyến đối với các cơ sở giáo dục đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Không tổ chức khảo sát đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1.

+ Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục: công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính, không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho cơ sở giáo dục.

+ Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh.

+ Chủ động phối hợp với Công an phường trên địa bàn để rà soát, xác thực những trường hợp học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 cần phải xác minh thông tin cư trú.

2. Công an Quận

- Chỉ đạo Công an phường chủ động phối hợp với các trường trên địa bàn: cung cấp số liệu học sinh trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn chuyển đến, chuyển đi, xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đã cung cấp; rà soát, xác thực thông tin về cư trú của học sinh tạo điều kiện giúp cho công tác tuyển sinh của các trường được chính xác và khoa học.

- Bảo mật thông tin học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 được tiếp nhận từ các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

3. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế Quận

Phối hợp với phòng GDĐT chỉ đạo các trường, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và UBND Quận trong quá trình tuyển sinh.

4. UBND 21 phường thuộc Quận

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất danh mục các tổ, khu dân cư mới, tên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và thông tin Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trên địa bàn (nếu có) để bổ sung trên phần mềm và phục vụ phân tuyến tuyển sinh.

- Cung cấp cho các trường công lập số liệu điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn, xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu điều tra để phục vụ cho phân tuyến tuyển sinh.

- Đối với các phường có từ 2 trường công lập/cấp học trở lên: UBND phường tổ chức họp thống nhất đề xuất phân tuyến khu vực tuyển sinh và số lượng học sinh (theo phân tuyến) cho từng trường phù hợp với tổng số học sinh trong Phường.

5. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

- Chủ động phối hợp với UBND và Công an các phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công và xác minh, làm rõ thông tin cư trú đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình tuyển sinh; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 của trường, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Thông báo công khai tại trường tuyển tuyển sinh do UBND quận quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (công khai về cam kết chất lượng Giáo dục và Đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính).

- Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh (gồm Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại,... theo Mẫu A đính kèm Công văn này); không yêu cầu phải cung cấp Giấy

xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh. Nhà trường rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh theo *Mẫu B*; cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu đồng thời nộp về Phòng GDĐT bản đầu dò **trước ngày 26/4/2023**.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (*sử dụng VNeID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

- Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

- Mỗi trường tham mưu đề xuất Hội đồng tuyển sinh trình Trường phòng GDĐT **trước ngày 05/5/2023**; thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

- Dự kiến số lượng học sinh tuyển sinh, số lớp, số phòng học năm học 2023 - 2024. Đối với các phường có từ 2 trường/cấp học trở lên, yêu cầu các nhà trường hợp thống nhất với UBND Phường đề xuất phân tuyến khu vực tuyển sinh và số lượng tuyển sinh học sinh (*theo phân tuyến*) cho từng trường phù hợp với tổng số học sinh trong Phường (*biên bản làm việc và tờ trình đề xuất phân tuyến tuyển sinh, số lượng tuyển sinh và các biểu mẫu gửi về phòng Giáo dục và Đào tạo Quận trước ngày 05/5/2023 để tổng hợp báo cáo UBND Quận*).

+ Các biểu mẫu kèm tờ trình đề xuất phân tuyến tuyển sinh:

Mầm non: Mẫu 1-MN, Phụ lục 1a-MN

Tiểu học: Mẫu 1-TH, Mẫu 2-TH, Phụ lục 1b-TH

THCS: Mẫu 1-THCS, Mẫu 2-THCS, Phụ lục 1c-THCS

- Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường chủ động xây dựng dự thảo Kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 (theo mẫu) và gửi về phòng GDĐT Quận *trước ngày 05/5/2023*.

- Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

- Bảo mật thông tin cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2023 – 2024 và thông tin các học sinh khác của nhà trường theo đúng quy định.

UBND Quận yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên để đạt hiệu quả tốt trong công tác tuyển sinh năm học 2023 – 2024. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GD&ĐT Hà Nội ;
- Đ/c Chủ tịch UBND Quận;
- Đ/c Hà Anh Tuấn-PCT UBND Quận;
- Lưu: VT, GDĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Anh Tuấn

UBND QUẬN/HUYỆN/THỊ XÃ....
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN HỌC SINH

(Để đảm bảo quyền lợi tuyển sinh của học sinh, đề nghị phụ huynh kê khai đầy đủ và chính xác những thông tin dưới đây)

Trường: Lóp:

- 1) Họ và tên học sinh (VIẾT CHỮ IN HOA):
- 2) Giới tính (Nam/Nữ): 3) Dân tộc:
- 4) Ngày sinh: 5) Nơi sinh (tỉnh/thành phố):
- 6) Đối tượng chính sách: 7) Học sinh khuyết tật:
- 8) Nơi thường trú:
 - 8.1) Tỉnh/thành phố:
 - 8.2) Quận/huyện:
 - 8.3) Phường/xã/thị trấn:
 - 8.4) Tổ/thôn:
 - 8.5) Khu phố/xóm:
- 9) Nơi ở hiện tại:
 - 9.1) Tỉnh/thành phố:
 - 9.2) Quận/huyện:
 - 9.3) Phường/xã/thị trấn:
 - 9.4) Tổ/thôn:
 - 9.5) Khu phố/xóm:
 - 9.6) Số nhà/ngõ/ngách:
- 10) Số định danh cá nhân của học sinh:

Tôi cam đoan những thông tin kê khai trong phiếu này là đúng sự thật.

Quan hệ của người kê khai với học sinh
(Cha/Mẹ/Người giám hộ)

Hà Nội, ngày tháng năm

NGƯỜI KÊ KHAI
(ký và ghi rõ họ tên)

Số ĐT người kê khai:

**Lưu ý: CMHS nộp phiếu
này cho nhà trường chậm nhất
ngày .../.../...**

Hướng dẫn kê khai: Đề nghị CMHS ghi bằng bút mực MÀU XANH

1) Họ và tên học sinh: Viết đầy đủ Họ, đệm và tên học sinh bằng chữ IN HOA.

5) Nơi sinh: Chỉ ghi tên tỉnh/thành phố.

6) Đối tượng chính sách: Hộ nghèo/GĐ liệt sĩ/GĐ có công với cách mạng/GĐ có người là lão thành cách mạng/GĐ tham gia kháng chiến. .. *Bỏ trống nếu không thuộc diện đối tượng chính sách.*

7) Học sinh khuyết tật: KT nhìn/KT vận động/KT nghe/... *Bỏ trống nếu không thuộc diện khuyết tật.*

8) Nơi thường trú: là nơi học sinh sinh sống ổn định, lâu dài và đã được đăng ký thường trú.

9) Nơi ở hiện tại: là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà học sinh đang thường xuyên sinh sống.

10) Số định danh cá nhân của học sinh: Gồm 12 số do cơ quan Công an cấp.

DỰ KIẾN CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2023-2024

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực phường	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1							
	2							
	3							
Ngoài CL	1							
	2							
	3							

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Hướng dẫn:

- Không thay đổi cấu trúc, định dạng của file, không thêm hoặc bớt bất cứ cột, không thay đổi thứ tự các cột.
- Cột 4: Là số HS trong độ tuổi tuyển sinh qua điều tra cơ bản trên địa bàn được phân tuyển tuyển sinh.

UBND QUẬN ĐÔNG ĐA
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu 1- TH

TỔNG HỢP SỐ LIỆU ĐIỀU TRA HỌC SINH TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 NĂM HỌC 2023 - 2024

Loại hình	STT	Phường	Số liệu điều tra					Dự kiến tuyển sinh		Ghi chú
			DT 1	DT 2	DT 3	DT 4	Tổng số	Số lớp	Số HS	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	
Công lập	1									
	...									
	...									
Ngoài công lập	1									
	...									

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

Xác nhận của UBND phường

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

Xác nhận của công an phường

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TỔNG HỢP DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG PHÒNG HỌC, SỐ LƯỢNG HỌC SINH CẤP TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024

Loại hình	STT	Trường	PHÒNG HỌC				SỐ HỌC SINH				Dự kiến mô hình tổ chức học cho HS năm học 2023-2024
			Số lớp 5 ra trường năm học 2022 - 2023	Dự kiến số lớp 1 năm học 2023 - 2024 (chỉ tiêu)	Số lượng lớp tăng (giảm) so với năm học 2022 - 2023	Tổng số phòng sử dụng làm phòng học hiện có	Số học sinh 5 ra trường năm học 2022 - 2023	Dự kiến số học sinh 1 năm học 2023 - 2024 (chỉ tiêu)	Số lượng học sinh tăng (giảm) so với năm học 2022 - 2023	Tổng số học sinh hiện có	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Công lập	1										
	2										
	3										
	...										
Ngoài công lập	1										
	2										
	3										
	...										

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Đề nghị chỉ nhập số liệu vào ô tương ứng, tuyệt đối không chỉnh sửa biểu mẫu.

DỰ KIẾN CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH CẤP MẦM NON NĂM 2023-2024

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn tính đến 28/4/2023					Số HS hiện có trong trường (Tính đến 28/4- Không TK số HS MN Lớn sn 2017 ra trường)					Chỉ tiêu tuyển mới					Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực phường
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ (2021)	Số HS 3 tuổi (2020)	Số HS 4 tuổi (2019)	Số HS 5 tuổi (2018)	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ (2021)	MG 3 tuổi (2020)	MG 4 tuổi (2019)	MG 5 tuổi (2018)	Tổng công	Số HS vào nhà trẻ (2021)	Số HS vào MG 3 tuổi (2020)	Số HS vào MG 4 tuổi (2019)	Số HS vào MG 5 tuổi (2018)	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
Công lập	1																	
	2																	
	3																	
	4																	
	5																	
Ngoài công lập	1																	
	2																	
	3																	

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023
Xác nhận của UBND phường
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023
HIỆU TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột 8=4+5+6+7
- Cột 13=9+10+11+12
- Cột 18=14+15+16+17

Lưu ý:

- + Số liệu của phụ lục 1a-MN và Mẫu 1-MN phải khớp nhau.

BÁO CÁO SỐ LIỆU DỰ KIẾN KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO TRƯỜNG MẦM NON NĂM HỌC 2023-2024

STT	Trường	Số trẻ trên địa bàn phường tính đến ngày 28/4/2023								Dự kiến học sinh tuyển mới năm học 2023-2024																TS giáo viên hiện có	Đạt tỷ lệ TB GV/lớp									
		Tổng số trẻ từ 0 đến 5 tuổi trên địa bàn phường	Trẻ 0-2 tuổi		Trẻ 2-3 tuổi		Trẻ 3-4 tuổi		Trẻ 4-5 tuổi		Trẻ 2 tuổi (2021)		Trẻ 3 tuổi (2020)		Trẻ 4 tuổi (2019)		Trẻ 5 tuổi (2018)		Tổng số trẻ tuyển mới (2023-2024)	Tổng số HS và số lớp, năm học 2023-2024		Tổng số HS và số lớp năm học 2022-2023		Số HS và số lớp năm học 2023-2024 tăng (giảm) so với năm học 2022-2023												
			Số trẻ từ 0 đến 5 tuổi	Số trẻ Sinh năm 2022, 2023	Số trẻ 2 tuổi (2021)	Số trẻ 3 tuổi (2020)	Số trẻ 4 tuổi (2019)	Số trẻ 5 tuổi (2018)	Số trẻ (2017) Ra trường TS/2023	HS hiện có (sinh 2021)		Số HS tuyển mới (2020)		Số lớp sau khi tuyển mới		HS hiện có (sinh 2020)		Số HS tuyển mới (2019)		Số lớp sau khi tuyển mới		HS hiện có (sinh 2019)		Số HS tuyển mới (2018)				Số lớp sau khi tuyển mới		HS hiện có (sinh 2018)		Số HS tuyển mới (2018)		Số lớp sau khi tuyển mới		
										Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35		
Tổng cộng																																				

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý:

- Cột 3: Tổng số trẻ 0-5 tuổi trên địa bàn phường (đã đi học và chưa đi học)
- Các trường trên cùng một địa bàn Phường cần **thống nhất số học sinh từ 0 đến 5 tuổi (Cột số 3)**.
- Cột 4 = 5+6+7+8+9
- Cột 27 = 13+17+21+25
- Cột 28 = 11+13+15+17+19+21+23+25
- Cột 29 = 14+18+22+26
- Cột 35 = 33/29

TỔNG HỢP DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG PHÒNG HỌC, SỐ LƯỢNG HỌC SINH CẤP THCS NĂM HỌC 2023 - 2024

Loại hình	STT	Trường	Năm học 2022 -2023				Năm học 2023-2024				Dự kiến điều kiện học 2 buổi/ngày
			Tổng số lớp	Số lớp 9	Số học sinh lớp 9	Số phòng học hiện có	Tổng số lớp dự kiến	Số học sinh lớp 6 dự kiến	Số phòng học thiếu	Số học sinh lớp 6 dự kiến	
(1)	(2)	-3	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Công lập	1										
	...										
Ngoài công lập	1										
	...										

Đông Đa, ngàytháng ... năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Đề nghị chi nhập số liệu vào ô tương ứng, tuyệt đối không chỉnh sửa biểu mẫu.

UBND QUẬN ĐÔNG ĐA
TRƯỜNG THCS

Mẫu 1- THCS

TỔNG HỢP SỐ LIỆU ĐIỀU TRA HỌC SINH TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2023 - 2024

Loại hình	STT	Phường	Số liệu điều tra					Dự kiến tuyển sinh		Ghi chú
			DT 1	DT 2	DT 3	DT 4	Tổng số	Số lớp	Số HS	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	10	
Công lập	1									
	...									
Ngoài công lập	1									
	...									

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

Xác nhận của UBND phường

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

Xác nhận của công an phường

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: - Nhà trường làm việc với Công an phường để lấy số liệu các cột (4), (5), (6), (7), (8), (xác nhận của công an bằng văn bản riêng hoặc trực tiếp vào biểu)
- Đề nghị chỉ nhập số liệu vào ô tương ứng, tuyệt đối không chỉnh sửa biểu mẫu. Các trường có nhiều phường làm một biểu tổng hợp.

DỰ KIẾN GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2023 - 2024

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực phường	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1							
Ngoài CL	1							

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đông Đa, ngày.....tháng ... năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn:

- Không thay đổi cấu trúc, định dạng của file, không thêm hoặc bớt các cột, không thay đổi thứ tự các cột.
- Cột 4: Là số HS trong độ tuổi tuyển sinh qua điều tra cơ bản trên địa bàn được phân tuyển tuyển sinh.

